TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **22/**2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 12 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 376/2022/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông **Từ Thế A**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Đường X, Phường Y, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Lê Thị B**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Đường X, Phường Y, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Từ Thế A và Lê Thị B (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/4/2013).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Từ Thế A và Lê Thị B đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Từ Thế A và bà Lê Thị B xác nhận có 01 con chung tên là Từ Thế C, sinh ngày 28/10/2013. Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao con chung cho ông Từ Thế A trực tiếp nuôi dưỡng và ông A không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

Bà B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng bà B không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng ông Từ Thế A tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009117 ngày 07/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông A được hoàn lại số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký hộ tịch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Trần Hồng Loan